

## 30/4/1975 Trận chiến cuối cùng tại vòng đai Saigon

Tác Giả: Vương Hồng Anh

- Hơn 1 ngàn Cộng quân tử trận, 32 chiến xa CSBV bị bắn cháy trong trận chiến sáng ngày 30-4-1975 tại phòng tuyến Sài Gòn



Vào những ngày cuối cùng của tháng 4/1975, trong khi những người lãnh đạo tối cao của quốc gia và quân đội tìm mọi cách để ra đi, thì tại mặt trận vòng đai Sài Gòn và ngay trong Thủ đô của Việt Nam Cộng Hòa, người lính Quân lực VNCH từ anh binh nhì cho đến các trung đoàn trưởng, lữ đoàn trưởng... thuộc các binh đoàn bộ chiến, vẫn giữ vững tay súng tử chiến với Cộng quân đến phút cuối cùng.

Từ 0 giờ sáng đến 10 giờ ngày 30/4/1975, trên các cửa ngõ vào thủ đô Sài Gòn, những người lính Bộ binh, Nhảy Dù, Biệt kích Nhảy Dù, Biệt động quân, Thiết giáp, Thủy quân Lục chiến... đã đánh trận cuối cùng trong đời lính của họ: 32 chiến xa và gần 30 quân xa Cộng quân bị bắn cháy, hơn 1,000 Cộng quân tan xác... Đó là chiến tích của người lính VNCH tại mặt trận Thủ Đô Sài Gòn trong buổi sáng cuối cùng của cuộc chiến, trước khi ông Dương Văn Minh ra lệnh Quân lực VNCH buông súng vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 30/4/1975. Trong những giờ phút cuối cùng này, tại Sài

Gòn, trái tim của Việt Nam Cộng Hòa, có rất nhiều sự kiện diễn ra dồn dập, những trận đánh hào hùng và bi tráng của một số đơn vị Nhảy Dù, Biệt Cách Nhảy Dù... trước giờ G.

### **- Bộ Tổng Tham Mưu QL/VNCH, những giờ cuối cùng:**

Trưa ngày 29 tháng 4/1975, các vị tướng có thẩm quyền tại Bộ Tổng tham mưu Quân lực VNCH đã ra đi. Đại tướng Viên rời Việt Nam từ chiều 28/4/1975 cùng với Chuẩn tướng Thọ (trưởng phòng 3); Trung tướng Đồng Văn Khuyên, Tham mưu trưởng Liên quân Bộ Tổng tham mưu kiêm Tổng cục trưởng Tiếp vận ra đi vào lúc 11 giờ 30 ngày 29/4/1975. Trung tướng Nguyễn Văn Minh, Tư lệnh Biệt khu Thủ đô cũng đã "chia tay" với các cộng sự viên của mình từ sáng ngày 29/4/1975. Để có tướng lãnh chỉ huy Quân đội, tân Tổng thống Dương Văn Minh đã cử một số tướng lãnh và cựu tướng lãnh giữ các chức vụ trọng yếu: Trung tướng Vĩnh Lộc giữ chức Tổng Tham mưu trưởng; Nguyễn Hữu Hạnh, Chuẩn tướng, đã về hưu từ tháng 4/1974, làm Phụ tá Tổng tham mưu trưởng; cựu Thiếu tướng Lâm Văn Phát, được cử làm Tư lệnh Biệt khu Thủ Đô; chuẩn tướng Lê Văn Thân, nguyên Tư lệnh phó Quân khu 2, làm Tư lệnh phó phụ giúp Tướng Phát; Chuẩn tướng Nguyễn Văn Chức, nguyên Cục trưởng Công binh, Thứ trưởng Định cư trong Nội các Nguyễn Bá Cẩn, giữ chức Tổng cục trưởng Tiếp vận.

Sau khi nhận chức Tổng tham mưu trưởng, chiều 29/4/1975, Trung tướng Vĩnh Lộc đã triệu tập một cuộc họp với các tướng lãnh và sĩ quan cao cấp đang còn ở lại Sài Gòn tại phòng họp bộ Tổng Tham Mưu và yêu cầu "mọi người đừng bỏ đi, hãy ở lại để làm việc với tất cả trách nhiệm".

### **- Trận chiến tại các cửa ngõ vào Sài Gòn:**

Tại phòng tuyến Củ Chi, tối 29/4/1975, toàn bộ quân trú phòng và bộ Tư lệnh Sư đoàn 25 Bộ binh mở đường máu về Hóc Môn. Riêng Chuẩn tướng Lý Tông Bá, Tư lệnh Sư đoàn và một Thượng sĩ cận vệ tên Ngọc đã phải thay nhau làm kinh binh với chiến thuật cá nhân để thoát khỏi vòng vây của Cộng quân. Cuối cùng vị tư lệnh Sư đoàn 25 Bộ binh bị lọt vào tay địch khi ông và người cận vệ gần đến Hóc Môn.

Tại mặt Nam của Sài Gòn, ngay từ ngày 28/4/1975, bộ Tư lệnh Biệt khu

Thủ đô không còn quân trừ bị để giải tỏa áp lực của Cộng quân. Một liên đoàn Biệt động quân đang hành quân dọc theo quốc lộ 4 phía nam Bến Tranh đã được điều động về quận lỵ Cần Đức theo liên tỉnh lộ 5A vào buổi trưa và đặt dưới quyền điều động của bộ Tư lệnh Biệt khu Thủ đô. Liên tỉnh lộ nối liền Chợ Lớn và Cần Đức cũng bị cắt nhiều đoạn nên các lực lượng VNCH không thể phá vỡ được các chốt chặn của Cộng quân tại cầu Nhị Thiên Đường (khu vực này bị Cộng quân chiếm từ rạng sáng ngày 29/4/1975).

Trong khi trận chiến xảy ra tại nhiều nơi thì kho đạn Thành Tuy Hạ lại bị pháo kích nặng nề nên phát nổ nhiều nơi. Hệ thống truyền tin liên lạc với bộ chỉ huy Kho đạn bị mất vào lúc 1 giờ chiều. Xe tăng Cộng quân xuất hiện tại Cát Lái và bắn vào cầu tàu chất đạn chưa được bốc dỡ.

Tại cụm phòng tuyến khu vực từ ngã tư Quân Vận (gần trung tâm huấn luyện Quang Trung) đến cầu Tham Lương Bà Queo; Bình Thới-Ngã ba Bà Queo; Bảy Hiền-Lăng Cha Cả, đơn vị Nhảy Dù phòng ngự tại đây đã nỗ lực ngăn chặn Cộng quân. Những người lính Dù không hề nao núng, bình tĩnh chuẩn bị cho trận đánh giờ thứ 25.

Tại vòng đai Bộ Tổng Tham Mưu, một chiến đoàn thuộc Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù do thiếu tá Phạm Châu Tài chỉ huy đã dàn quân chặn địch, từ 8 giờ sáng đến 10 giờ sáng, chiến đoàn này đã bắn cháy 6 chiến xa Cộng quân và nỗ lực đánh bật địch ra khỏi trận địa.

### **- Những trận đánh trước giờ G...**

Từ sáng sớm ngày 30 tháng 4, tại các mặt trận quanh Sài Gòn và Biên Hòa, các đơn vị của Sư đoàn 5BB, Sư đoàn 18BB, Lữ đoàn 3 Thiết kỵ, các đơn vị Dù, Thủy quân Lục chiến, Biệt động quân... đều đặt trong tình trạng sẵn sàng ứng chiến để chặn đánh Cộng quân. Tại bộ Tư lệnh Biệt khu Thủ đô, Thiếu tướng Lâm Văn Phát từ sáng sớm đã dùng trực thăng bay quan sát tình hình, vừa đáp xuống bộ Tư lệnh ông gọi máy liên lạc với Chuẩn tướng Tần, sĩ quan cao cấp nhất của Không quân vào lúc đó. Tướng Phát yêu cầu Tướng Tần cho các phi tuần khu trực liên tục oanh kích Cộng quân đang chuyển quân dọc theo con đường từ ngã tư Bảy Hiền lên đến Hóc Môn.

Trong khi các đơn vị VNCH đang nỗ lực đẩy lùi Cộng quân ra khỏi Bộ Tổng tham mưu, thì vào 10 giờ 15 phút, tân Tổng thống Dương Văn Minh ra lệnh cho Quân lực Việt Nam Cộng Hòa ngưng chiến. Trước đó vài phút, chiến đoàn Biệt Cách Dù đang tung các đợt phản công để đánh bật địch quanh vòng đai Bộ Tổng Tham Mưu. Khi nhận được lệnh ngưng bắn, Thiếu tá Phạm Châu Tài, chiến đoàn trưởng Biệt Cách Dù đã lấy xe jeep vào Bộ Tổng Tham Mưu, ông được anh em binh sĩ gác cổng cho biết là Trung tướng Vĩnh Lộc, Tân Tổng Tham mưu trưởng, đã ra đi lúc 6 giờ sáng, tất cả tướng lãnh và các đại tá đã họp với Thiếu tá Tài về kế hoạch phòng thủ Tổng hành dinh bộ Tổng Tham mưu trong đêm 29/4/1975, cũng không còn ai.

Trước tình hình đó, Thiếu tá Tài đã bốc điện thoại quay số gọi về văn phòng Tổng Tổng phủ, gặp Chuẩn tướng Nguyễn Hữu Hạnh ở đầu giây. Ông Hạnh hỏi Thiếu tá Tài là ai? Vị chiến đoàn trưởng đã trả lời: "Tôi là chiến đoàn trưởng Biệt cách Nhảy Dù đang trách nhiệm bảo vệ bộ Tổng tham mưu, tôi xin được gặp Tổng thống". Vài giây sau, thiếu tá Tài nghe tiếng ông Dương Văn Minh nói ở đầu máy: "Đại tướng Dương Văn Minh nghe đây, có chuyện gì đó?" Thiếu tá Tài trình bày: "Tôi đang chỉ huy cánh quân tử chiến với Cộng quân ở Bộ Tổng Tham mưu thì có lệnh ngưng bắn, nhưng Cộng quân vẫn tiến vào, tôi đã liên lạc với bộ Tổng Tham mưu nhưng không có ai, nên muốn nói chuyện với Tổng thống là Tổng Tư lệnh Tối cao của Quân đội để xin quyết định." Tướng Minh trả lời: "Các em chuẩn bị bàn giao đi!". Thiếu tá Tài ngạc nhiên hỏi lại: "Bàn giao là như thế nào thưa Đại tướng, có phải là đầu hàng không?", Tướng Minh đáp: "Đúng vậy, ngay bây giờ xe tăng Việt Cộng đang tiến vào Dinh Độc Lập. Nghe tướng Minh cho biết như vậy, Thiếu tá Tài nói ngay: "Nếu xe tăng Việt Cộng tiến vào dinh Độc Lập, chúng tôi sẽ đến cứu Tổng thống". Tướng Minh suy nghĩ, Thiếu tá Tài nói tiếp: "Tổng thống phải chịu trách nhiệm trước 2 ngàn cảm tử quân đang tử chiến với Cộng quân ở bộ Tổng tham mưu." Tướng Minh trả lời: "Tùy các anh em".

Theo lời Thiếu tá Tài, sau này, khi bị CQ giam trong trại tù, ông đã gặp trung tá Võ Ngọc Lan, Liên đoàn trưởng Liên đoàn phòng vệ Tổng thống Phủ. Trung tá Lan nói với Thiếu tá Tài: "Lúc đó, moa đứng cạnh ông tướng Minh, moa nghe toa nói vào cứu Tổng thống". Thiếu tá Tài giải thích: "Tổng thống là vị lãnh đạo tối cao của Quân lực, phải cứu ông ra để có

người chỉ huy Quân đội".



\*\*\*\*\*

### **Tài Liệu Đặc Biệt: Mật Trình Của Tướng Weyand & Tài Liệu Tướng Nguyễn Văn Hiếu**

- Từ chuyến viếng thăm VN của Đại tướng Weyand, đến cái chết bí ẩn của Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu, Tư lệnh phó hành quân Quân đoàn 3, ngày 8-4-1975.

Như đã trình bày, vào tuần lễ cuối cùng của tháng 3/1975, Tổng thống Ford đã cử Đại tướng Frederick C. Weyand, Tham mưu trưởng Lục quân Hoa Kỳ, đến Việt Nam để tìm hiểu tình hình. Đại tướng Weyand là một vị tướng đã từng phục vụ ở chiến trường Việt Nam qua nhiều chức vụ khác nhau: Tư lệnh Sư đoàn 25 Hoa Kỳ, Tư lệnh Bộ chỉ huy tiền phương Lực lượng 2 đặc nhiệm, Tư lệnh phó bộ Tư lệnh Quân đội Hoa Kỳ tại Việt Nam (tư lệnh là Đại tướng Creighton W. Abrams), sau cùng là Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Yểm trợ Hoa Kỳ (MACV).

Đại tướng Weyan đã thăm và tìm hiểu tình hình VN từ ngày 28/3/1975 đến ngày 4/4/1975. Trở về Mỹ, ông đã làm một phúc trình đặc biệt lên Tổng thống Ford về tình hình VN và những đề nghị khẩn cấp để cứu nguy VNCH.

Bốn ngày sau khi Đại tướng Weyand rời VN, vào ngày 8 tháng 4/1975, trong khi Cộng quân khai triển lực lượng để mở cuộc tấn công vào Long Khánh, thì tại Bộ Tư lệnh Quân đoàn 3 ở Biên Hòa, Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu, Tư lệnh phó Quân đoàn 3, đã chết một cách bí ẩn ngay tại văn phòng. Những người gần văn phòng của Tướng Hiếu nghe 1 tiếng súng nổ, 1 đại tá chạy qua thì thấy Tướng Hiếu nằm bất động trên chiếc ghế bành bàn giấy. Một giòng máu tươi chảy chan hoà xuống mặt và ngực. Một viên đạn đã xuyên qua trán đi thẳng lên óc. Viên đạn này còn trôn bay lên trần nhà, soi thủng một lỗ.

- Tập tài liệu đặc biệt "Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu", và những bí mật về những phúc trình của Sứ quán Mỹ tại Sài Gòn, và của Đặc sứ Tổng thống Mỹ.

30 năm sau ngày VNCH bị bức tử, những bí ẩn về cái chết của Tướng Nguyễn Văn Hiếu, từng là Phụ tá Phó Tổng thống VNCH Trần Văn Hương đặc trách bài trừ tham nhũng, cùng những tài liệu mật về những phúc trình của Đại sứ Bunker, của các tướng lãnh Mỹ, đã được công bố qua tập tài liệu: "Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu, Một viên ngọc quân sự ẩn tàng", dày 546 trang, khổ giấy lớn, do ông Nguyễn Văn Tín, em ruột của Tướng Hiếu, sưu tầm và biên soạn với tất cả tấm lòng của một người em đối với người anh được đồng đội vinh danh là "dũng tướng". Tập tài liệu vừa được phát hành vào cuối tháng 4/1975. Theo ghi nhận của một số cựu sĩ quan cao cấp và cựu viên chức Chính phủ VNCH, đây là tập tài liệu có giá trị về phương diện lịch sử và chiến sử với những bài viết, tài liệu về các cuộc hành quân lớn trên chiến trường VN, về sự tham chiến của Hoa Kỳ tại VN, về thực trạng chính trị xã hội VN, thông qua đời binh nghiệp của Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu từ khi theo học khóa 3 sĩ quan hiện dịch trường Võ bị Liên quân Đà Lạt năm 1950 cho đến tháng 4/1975 qua các chức vụ: sĩ quan phòng 3 Bộ Tổng tham mưu, Trưởng phòng Quân đoàn 1, Tham mưu trưởng Sư đoàn 1 Bộ binh, Tham mưu trưởng Quân đoàn 1, Quân đoàn 2, Tư lệnh Sư đoàn 22, Tư lệnh 5 Bộ binh, Tư lệnh phó

Quân đoàn 1, Phụ tá Phó Tổng thống đặc trách bài trừ tham nhũng, và chức vụ cuối cùng là Tư lệnh phó đặc trách hành quân của Quân đoàn 3.

- Báo cáo lượng định tình hình VNCH của Đại tướng Weyand đệ trình lên Tổng thống Ford.

Trở lại chuyến thị sát tình hình VN của Tướng Weyand, sau khi trở về Mỹ, vị đại tướng này đã làm phúc trình lên Tổng thống Ford. Phúc trình này đã được dịch và phổ biến trong tập tài liệu " Thiếu tướng Nguyễn Văn Hiếu" (trang 315-328). Sau đây là những điểm chính của bản phúc trình mà Đại tướng Weyand đệ trình lên Tổng thống.

- Phần mở đầu, Đại tướng Weyand viết như sau:

"Vâng theo chỉ thị của Tổng Thống, tôi đã viếng thăm Nam Việt Nam trong thời gian từ 28/3 đến 4/4. Tôi đã hoàn tất công việc lượng định tình hình hiện tại đó, đã phân tách Chính Phủ Cộng Hòa Việt Nam có những dự tính nào để phản công sự gây hấn từ phía Bắc Việt, đã cam kết với Tổng Thống Thiệu sự hỗ trợ kiên trì của Tổng Thống trong thời gian khủng hoảng này, và đã kiểm điểm các lựa chọn và các đường lối hành động mà Hoa Kỳ có thể thi hành để trợ giúp Nam Việt Nam."

"Tình hình quân sự hiện tại đang lâm vào tình trạng gây cản, và sự tồn tại của Nam Việt Nam trong tư thế một quốc gia đứt đoạn tại các tỉnh phía nam thật là mong manh. Chính Phủ Nam VN đang bên bờ vực thẳm của một sự thất bại quân sự hoàn toàn. Tuy nhiên, Nam Việt Nam dự tính tiếp tục chống cự với phương tiện có trong tay, và, nếu được phép dưỡng thở, có thể tái tạo khả năng chiến đấu tùy thuộc vào sự yểm trợ chiến cụ về phía Hoa Kỳ cho phép. Tôi xác tín là chúng ta có bổn phận phải hiến sự hỗ trợ này cho họ."

"Chúng ta đã tới Việt Nam, trước tiên là để hỗ trợ nhân dân Nam Việt Nam, -chứ không phải để đánh bại Bắc Việt. Chúng ta đã chìa bàn tay ra cho nhân dân Nam Việt Nam, và họ đã nắm lấy bàn tay ấy. Giờ đây họ cần tới bàn tay đó hơn bao giờ hết. Bằng mọi giá chúng ta đã trợ giúp cho 20 triệu người. Họ đã nói với cả thế giới là họ lo sợ cho tính mạng của họ. Họ là những người ưa chuộng các giá trị trùng hợp với các giá trị của các hệ thống không cộng sản, họ tha thiết đeo đuổi cơ hội tiếp tục phát triển

một lối sống khác lối sống của những người hiện sống dưới ách Bắc Việt."

- Về phần viện trợ, Đại tướng Weyand ghi nhận:

"Mức độ yểm trợ hiện tại của Hoa Kỳ bảo đảm cho sự thất bại của Chính Phủ Nam VN. Trong số 700 triệu mỹ kim cho tài khóa 1975, số còn lại 150 triệu mỹ kim có thể xử dụng trong một thời gian ngắn cho một cuộc tiếp tế qui mô; tuy nhiên, nếu muốn đạt được một cơ may thành công thật sự, cần có lập tức thêm 722 triệu mỹ kim để đưa Nam Việt Nam tới một thế phòng thủ tối thiểu chống lại sự xâm chiếm được Nga và Tàu hỗ trợ. Sự viện trợ bổ túc này của Hoa Kỳ hợp với tinh thần và ý định của Hiệp Định Ba Lê. Hiệp Định này vẫn là phương thức thực tiễn làm việc cho một sự thỏa hiệp ôn hòa tại Việt Nam."

"Việc xử dụng hỏa lực không quân Hoa Kỳ để tăng cường khả năng Nam Việt Nam chống lại sự xâm chiếm của Bắc Việt sẽ đem lại sự hỗ trợ cả trên hai bình diện chiến cụ và tâm lý đối với Chính Phủ Nam VN và đồng thời sẽ đem lại một thế trì hoãn cần thiết trên chiến trường. Tuy nhiên tôi nhìn nhận những phiền phức khả quan về mặt pháp lý và chính trị nếu thi hành chọn lựa này."

- Về kế hoạch di tản, Đại tướng Weyand đề nghị:

"Xét về mặt biến chuyển nhanh chóng của các biến cố, Tổng Thống cần phải quan tâm tới một vấn đề khác. Dựa trên các lý do thận trọng, Hoa Kỳ phải có ngay bây giờ một kế hoạch di tản đại qui mô 6 ngàn kiều dân Mỹ và hàng vạn người Nam Việt Nam và Đệ Tam Quốc Gia mà chúng ta có bốn phận phải bảo vệ. Bài học tại Đà Nẵng cho thấy công việc di tản này đòi hỏi tối thiểu một chiến đoàn Hoa Kỳ của một sư đoàn tăng cường yểm trợ bởi không lực tác chiến để dập tan pháo binh và hỏa lực phòng của Bắc Việt. Khi tình thế đòi hỏi, một lời xác định công khai về chính sách này phải được công bố và Bắc Việt phải được cảnh cáo một cách rõ ràng : về ý định của Hoa Kỳ sẽ dùng tới vũ lực để bảo toàn tính mạng của các người được di tản. Hành Pháp phải được Quốc Hội cho toàn quyền xử dụng các hình phạt quân sự chống lại Bắc Việt nếu họ cản trở công cuộc di tản."

"Thế giới đánh giá sự trung tín của Hoa Kỳ trên tư cách một đồng minh tại



Việt Nam. Để duy trì sự tin tưởng đó, chúng ta phải thực hiện một nỗ lực tối đa trong việc hỗ trợ cho Nam Việt Nam ngay bây giờ."

- Về vai trò và các lựa chọn hành động của Hoa Kỳ, Đại tướng Weyand đề nghị và phân tích như sau:

"Điều gì Hoa Kỳ làm, hay không làm, trong những ngày tới có lẽ là yếu tố định đoạt cho những biến cố xảy ra trong mấy tuần tới; điều này cũng đúng đối với điều gì Sài Gòn hay Hà Nội làm hay không làm. Một mình Hoa Kỳ không thể cứu vãn Nam Việt Nam, nhưng Hoa Kỳ có thể, cho dù có vô tình đi nữa, xô đẩy Nam Việt Nam xuống hố chôn."

"Đề nghị cụ thể của tôi có thể được phân thành hai loại. Có những hành động ngắn hạn--một phần về mặt thể lý nhưng chính yếu về mặt tâm lý--cần để nâng tinh thần Nam Việt Nam và, nếu có thể, ép buộc đình trệ hành động. Điều này chỉ mua được thời giờ, nhưng trong tình thế hiện tại thời giờ là điều tối cần. Thứ đến, có những hành động dài hạn, tuy mang tính chất vật chất nhưng cũng có khía cạnh tâm lý mạnh mẽ, cần thiết nếu muốn Nam Việt Nam có tí hy vọng tồn tại trước sự tàn phá của Bắc Việt hay thương thảo một hiệp ước khác hơn là đầu hàng."

"Điều kiện tiên quyết và cấp bách là Việt Nam cảm thấy Hoa Kỳ ủng hộ. Cảm quan này quan trọng về mọi mặt. Cảm quan Hoa Kỳ giảm thiểu ủng hộ Nam Việt Nam khuyến khích Bắc Việt tiếp tục tấn công. Chính cảm quan này đã khiến Việt Nam Cộng Hòa bắt đầu triệt thoái khỏi các vị trí lẻ tẻ và lộ liễu tại các tỉnh phía bắc. Cảm quan này được cấu tạo bởi các hành động sau đây: Ngay sau khi ký kết Hiệp Định Ba Lê, 1.6 tỷ mỹ kim được đệ trình để cung ứng cho nhu cầu của Nam Việt Nam cho tài khóa 1974; 1.126 tỷ mỹ kim được xuất ra--thanh toán 70% nhu cầu. Tiếp sau đó 500 triệu mỹ kim còn lại bị từ khước không được tháo khoán. Đối với tài khóa năm nay, 1.6 tỷ được đệ trình để duy trì khả năng tự vệ của Nam Việt Nam; 700 triệu được chấp thuận--thanh toán 44% nhu cầu. Những hành động này đã giúp khai sinh khủng hoảng tin tưởng khiến Chính Phủ Nam VN dùng tới biện pháp triệt thoái chiến lược."

"Điều then chốt cho sự tồn tại sống còn của quốc gia Việt Nam nằm trong khả năng của Chính Phủ NVN ổn định tình thế, và đem các nguồn lực

quân sự chống đối lại sức tấn công của Bắc Việt. Khả năng ổn định tình thế này tùy thuộc, một phần lớn, vào khả năng thuyết phục hạ tầng giới quân nhân và dân sự là chưa đến nỗi mất tất cả, và còn có thể chặn đứng Bắc Việt. Tuy đó là trách vụ chính của Chính Phủ Việt Nam, các hành động về phía Hoa Kỳ mang tính chất quyết liệt trong việc tái tạo niềm tin."

"Hành động mà Hoa Kỳ có thể làm để gây nên ấn tượng tức khắc cho Việt Nam--Bắc lẫn Nam--là dùng không lực Hoa Kỳ để chặn đứng thế tấn công hiện tại của Bắc Quân. Cho dù chỉ giới hạn trên phần đất Nam Việt Nam và chỉ thực hiện trong một thời gian giới hạn, những tấn công này sẽ gây tổn thất lớn lao cho lực lượng viễn chinh Bắc Việt về mặt nhân sự và quân cụ, và sẽ tạo một chấn động về mặt tâm lý đối với các chiến binh xâm lăng. Những tấn công không tập này cũng sẽ khiến giới lãnh đạo Hà Nội phải dẫn đo suy nghĩ, thái độ mà hiện giờ họ không có, đến hậu quả tai hại có thể xảy đến nếu họ làm ngơ lời cam kết chính thức họ đã hứa với Hoa Kỳ."

"Giới lãnh đạo quân sự Nam Việt Nam thuộc mọi cấp bậc đều luôn lập đi lập lại tầm mức quan trọng của sử dụng B-52 phản công chống lại một lực lượng địch to lớn hơn và quan điểm này hợp lý về mặt quân sự. Tôi ý thức đến các khó khăn về mặt pháp lý và chính trị gây nên bởi việc thi hành biện pháp không tập này."

"Một việc quan trọng mà Hoa Kỳ cần phải làm là xác định cách rõ ràng Hoa Kỳ quyết tâm ủng hộ Nam Việt Nam. Việc này phải bao gồm lời minh định tích cực của Tổng Thống và các giới chức cao cấp Mỹ. Tinh thần suy sụp của dân chúng Việt Nam đã hứng khởi lên rõ rệt khi phái đoàn Hoa Kỳ do Tổng Thống phái đi với nhiệm vụ điều tra tình hình đặt chân tới Sài Gòn. Có thêm những hành động tương tự như vậy sẽ minh chứng mối quan tâm của Hoa Kỳ. Cộng thêm vào các lời xác định của Ngành Hành Pháp, cần thêm nỗ lực tạo một mối quan tâm chung tại mọi lãnh vực trên đất Hoa Kỳ. Sự ủng hộ từ các thành viên của Quốc Hội; xác định lập trường ủng hộ từ các nhân vật có trọng trách trong và ngoài chính phủ; và sự thông cảm trong giới báo chí Hoa Kỳ sẽ cải biến cảm quan về phía Hoa Kỳ liên quan đến tình hình tại Việt Nam."

Vương Hồng Anh

Source: "[quehuongngaymai.com](http://quehuongngaymai.com)"